

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LỆNH ĐIỀU KIỆN

1. Nguyên tắc chung của lệnh điều kiện:

1.1. Định nghĩa:

- Lệnh điều kiện: là loại lệnh khi đặt có kèm điều kiện. Sau khi Quý khách hàng hoàn thành thao tác đặt lệnh, lệnh ở trạng thái chờ kích hoạt, chưa được đẩy vào danh sách lệnh chờ gửi vào sàn. Lệnh chỉ được kích hoạt và đẩy vào sàn khi đạt điều kiện đã đặt ra.
- Lệnh điều kiện trên hệ thống phái sinh của MBS hoàn toàn độc lập với số dư vị thế đã có sẵn trên tài khoản của Quý khách hàng. Tùy vào mục đích sử dụng, Quý khách hàng có thể dùng lệnh điều kiện để đặt lệnh mở vị thế mới hoặc đóng vị thế cũ khi thị trường đạt điều kiện mong muốn
- Cấu trúc 1 lệnh điều kiện:

VN30F1908 - (VN) Phiên KLLT - Cho phép đặt lệnh.		62%		Dư mua		Dư bán		38%	
Khớp lệnh		Trần	742,63	6	722,9	728	4		
716	2	-5		9	716	730	1		
		Sàn	699,37	1	715	742	5		

- Lệnh thông thường gồm mã HĐ, khối lượng, giá đặt. Khi lệnh điều kiện được kích hoạt, các thông tin này được đẩy vào sàn giao dịch.
- Điều kiện của lệnh gồm: Loại điều kiện và giá điều kiện. Tùy vào loại lệnh điều kiện, khi giá thị trường gặp giá điều kiện thì lệnh điều kiện được kích hoạt và gửi vào sàn giao dịch.
- Giá thị trường: Giá hệ thống dùng để kiểm tra với giá điều kiện khi đặt lệnh và kích hoạt lệnh điều kiện.

1.2. Nguyên tắc:

Nội dung	UP	T UP	DOWN	T DOWN
Giá thị trường	+ Trong phiên khớp lệnh liên tục: giá thị trường là giá khớp lệnh gần nhất + Trong phiên định kỳ mở/ đóng cửa: giá tham chiếu + Lệnh ngoài giờ: Theo giá tham chiếu dự kiến cho ngày giao dịch liền sau			
Giá điều kiện	Khi đặt lệnh, hệ thống kiểm tra giá điều kiện với giá thị trường theo nguyên tắc:			
	Giá điều kiện > Giá thị trường		Giá điều kiện < Giá thị trường	
Giá đặt	Được sử dụng các loại lệnh LO, MTL, MOK, MAK			
	Không giới hạn	Giá đặt > Giá thị trường	Không giới hạn	Giá đặt < Giá thị trường
Ký quỹ	Treo ký quỹ như lệnh thông thường ngay khi đặt lệnh. Khi lệnh điều kiện được kích hoạt, nếu do thị trường thay đổi dẫn đến lệnh không đủ điều kiện ký quỹ đẩy vào sàn thì lệnh sẽ bị Từ chối (Reject).			
Thời gian tồn tại lệnh điều kiện	Lệnh điều kiện tồn tại trong ngày giao dịch			
Sửa/hủy lệnh điều kiện	Có thể sửa/ hủy lệnh điều kiện khi chưa kích hoạt. Lệnh đã kích hoạt theo nguyên tắc sửa/hủy như lệnh thông thường.			

2. Đặt lệnh điều kiện

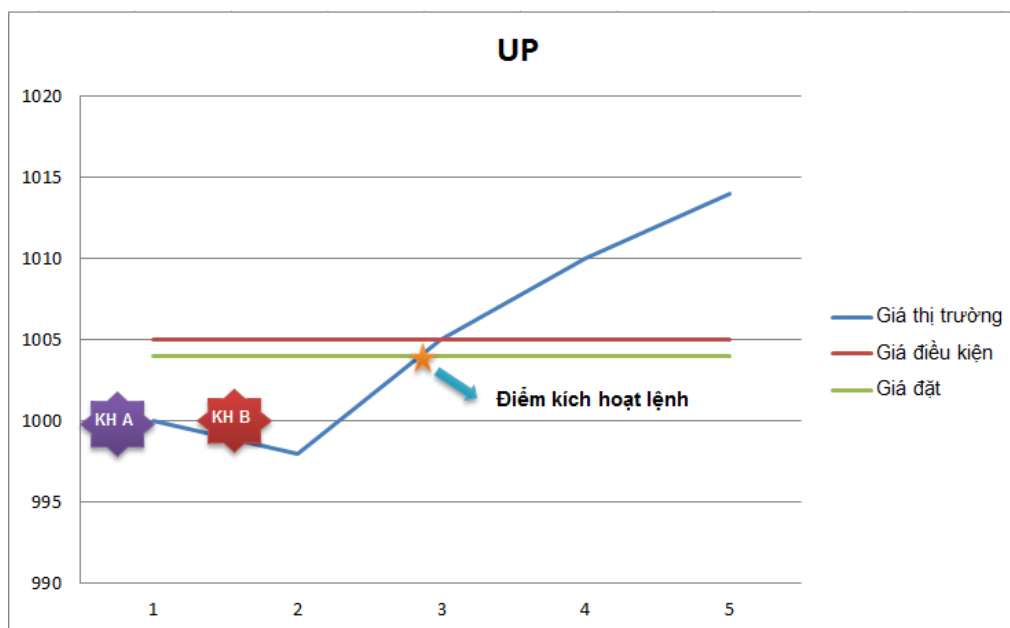
2.1. Các loại lệnh điều kiện

2.1.1.Up

- **Mục đích:** (1) chốt lời hoặc (2) cắt lỗ cho vị thế đang mở hoặc (3) đặt 1 vị thế mở mới.
- **Điều kiện về lệnh:**
 - ✓ Giá điều kiện cần đáp ứng > Giá thị trường.
 - ✓ Khi giá thị trường tăng bằng hoặc vượt giá điều kiện thì lệnh được kích hoạt và đẩy vào sàn giao dịch theo mức giá đặt.

Ví dụ: Giá thị trường của hợp đồng đang ở mức 1.000 điểm

Mục tiêu	Số dư khách hàng	Lệnh điều kiện	Kích hoạt
Chốt lời vị thế	KH A có vị thế mua ở mức 1000	UP + Bán giá điều kiện 1.005, giá đặt 1.004	Khi giá thị trường tăng lên 1.005, lệnh bán giá 1.004 đẩy vào sàn giao dịch
Cắt lỗ vị thế	KH B có vị thế bán ở mức 1000	UP + Mua giá điều kiện 1.005, giá đặt 1.004	Khi giá thị trường tăng lên 1.005, lệnh mua giá 1.004 đẩy vào sàn giao dịch
Mở một vị thế Mua (Long) mới	KH C chưa có số dư vị thế	UP + Mua giá điều kiện 1.005, giá đặt 1.004	Khi giá thị trường tăng lên 1.005, lệnh mua giá 1.004 đẩy vào sàn giao dịch
Mở một vị thế Bán (Short) mới	KH D chưa có số dư vị thế	UP + Bán giá điều kiện 1.005, giá đặt 1.004	Khi giá thị trường tăng lên 1.005, lệnh bán giá 1.004 đẩy vào sàn giao dịch



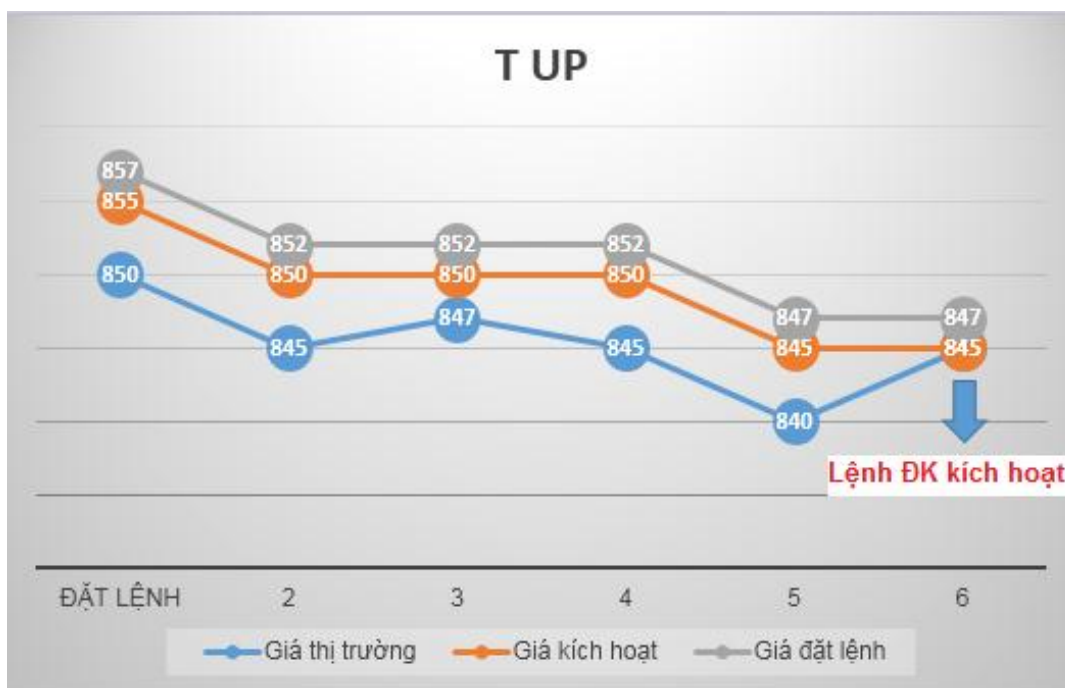
2.1.2. T UP

- **Khái niệm:** là lệnh Mua với giá mua được tự động điều chỉnh trượt xuống bám sát xu thế giảm của thị trường để đạt mức giá tối ưu nhất. Khi giá thị trường có xu hướng giảm, giá kích hoạt được điều chỉnh xuống một lượng bằng biên trượt (là chênh lệch giá thị trường hiện tại trừ đi giá thị trường khi đặt lệnh) mỗi khi giá thị trường tạo đáy kể từ khi đặt lệnh. Khi giá thị trường tăng, giá kích hoạt sẽ được giữ nguyên. Theo đó, giá thị trường biến động cho đến khi giá kích hoạt điều chỉnh và giá thị trường chạm nhau, lệnh sẽ được đẩy vào sàn với giá đặt sẽ được điều chỉnh thêm một lượng bằng giá kích hoạt cuối cùng trừ đi giá kích hoạt ban đầu.
- **Mục đích:** (1) Mua lại để chốt lời (2) Mua lại để cắt lỗ (3) Hoặc Mở mới vị thế mua mới với mức giá tối ưu nhất.

- **Điều kiện về lệnh:**
 - ✓ Giá đặt và giá kích hoạt cần đáp ứng > giá thị trường hiện tại
 - ✓ Khi giá thị trường tăng bằng hoặc vượt giá điều kiện (Giá kích hoạt) thì lệnh được kích hoạt và đẩy vào sàn giao dịch theo mức giá đặt.
- **Ứng dụng của lệnh:** Trong xu thế thị trường giảm, lệnh T Up sẽ giúp nhà đầu tư đang sở hữu vị thế BÁN vào lệnh MUA để đóng trạng thái BÁN đang mở hoặc nhà Đầu tư chưa có vị thế mở vị thế MUA tại mức giá tốt nhất

Ví dụ: Giá thị trường hiện tại đang là 850, KH đặt lệnh điều kiện T.Up giá đặt là 855, Giá kích hoạt 855. Giả sử xu thế thị trường giảm và giá thị trường biến động theo từng thời điểm như sau:

Thời điểm	Đặt lệnh	2	3	4	5	6
Giá thị trường	850	845	847	845	840	845
Tăng/ giảm so với thời điểm đặt		-5	-3	-5	-10	-5
Giá kích hoạt	855	850	850	850	845	845
Giá đặt lệnh	857	852	852	852	847	847



- Thời điểm 2, giá thị trường giảm so với giá thị trường tại thời điểm đặt lệnh 5 điểm:
 Giá kích hoạt được điều chỉnh = giá kích hoạt ban đầu + (giá thị trường hiện tại – giá thị trường ban đầu) = 855 + (845 – 850) = 850
 Giá đặt lệnh được điều chỉnh = giá đặt lệnh gốc + (giá kích hoạt điều chỉnh – giá kích hoạt ban đầu) = 857 + (845 – 850) = 852
- Thời điểm 3 giá thị trường tăng lên -> **giá kích hoạt và giá đặt lệnh vẫn giữ nguyên**
- Thời điểm 4 giá thị trường quay lại ngưỡng 854 -> **giá kích hoạt và giá đặt lệnh vẫn giữ nguyên**
- Thời điểm 5 giá thị trường tiếp tục giảm 10 điểm so với giá thị trường tại thời điểm đặt lệnh:
 Giá kích hoạt được điều chỉnh = giá kích hoạt ban đầu + (giá thị trường hiện tại – giá thị trường ban đầu) = 855 + (845 – 855) = 845
 Giá đặt lệnh được điều chỉnh = giá đặt lệnh gốc + (giá kích hoạt điều chỉnh – giá kích hoạt ban đầu) = 857 + (845 – 855) = 847
- Thời điểm 6 giá thị trường tăng vượt giá kích hoạt → Lệnh được gửi vào sàn với giá, giá điều kiện ở thời điểm 4. Lúc này hệ thống sẽ gửi lệnh Mua với giá 845 là mức giá tối ưu trượt theo xu thế giảm của thị trường vào sàn giao dịch.

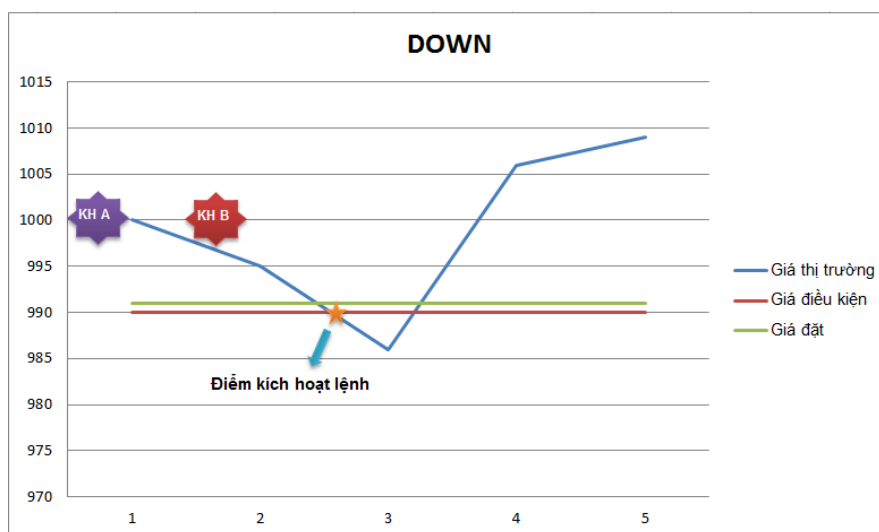
2.1.3.Down

- **Mục đích:** (1) chốt lời hoặc (2) cắt lỗ cho vị thế đang mở hoặc (3) đặt 1 vị thế mở mới.
- **Điều kiện về lệnh:**
 - ✓ Giá điều kiện cần đáp ứng < Giá thị trường.
 - ✓ Khi giá thị trường giảm bằng hoặc dưới giá điều kiện thì lệnh được kích hoạt và đẩy vào sàn giao dịch theo mức giá đặt.

Ví dụ: Giá thị trường của hợp đồng đang ở mức 1.000 điểm.

Mục tiêu	Số dư khách hàng	Lệnh điều kiện	Kích hoạt
Chốt lời vị thế	KH A có vị thế bán ở mức 1.000	Down + Mua giá điều kiện 990, giá đặt 991	Khi giá thị trường giảm xuống 990, lệnh mua giá 991 đẩy vào sàn giao dịch
Cắt lỗ vị thế	KH B có vị thế mua ở mức 1.000	Down + Bán giá điều kiện 990, giá đặt 991	Khi giá thị trường giảm xuống 990, lệnh bán giá 991 đẩy vào sàn giao dịch
Mở một vị thế Mua (Long) mới	KH C chưa có số dư vị thế	Down + Mua giá điều kiện 990, giá đặt 991	Khi giá thị trường giảm xuống 990, lệnh mua giá 991 đẩy vào sàn giao dịch

Mở một vị thế Bán (Short) mới	KH D chưa có số dư vị thế	Down + Bán giá điều kiện 990, giá đặt 991	Khi giá thị trường giảm xuống 990, lệnh bán giá 991 đẩy vào sàn giao dịch
-------------------------------	---------------------------	---	---



2.1.4.T DOWN

- **Khái niệm:** là lệnh **Bán** với giá bán được tự động điều chỉnh trượt lên bám sát xu thế tăng của thị trường để đạt mức giá tối ưu nhất. Khi giá thị trường có xu hướng tăng, giá kích hoạt được điều chỉnh tăng một lượng bằng biên trượt (là chênh lệch giá thị trường hiện tại trừ đi giá thị trường khi đặt lệnh) mỗi khi giá thị trường đạt đỉnh kể từ khi đặt lệnh. Khi giá thị trường giảm, giá kích hoạt sẽ được giữ nguyên. Theo đó, giá thị trường biến động cho đến khi giá kích hoạt điều chỉnh và giá thị trường chạm nhau, lệnh sẽ được đẩy vào sàn với giá đặt sẽ được điều chỉnh thêm một lượng bằng giá kích hoạt cuối cùng trừ đi giá kích hoạt ban đầu.
- **Mục đích:** (1) Bán để chốt lời (2) Bán để cắt lỗ (3) Hoặc Mở mới vị thế bán mới với mức giá tối ưu nhất.
- **Điều kiện về lệnh:**
 - ✓ Giá đặt và Giá kích hoạt cần đáp ứng $<$ Giá thị trường hiện tại.
 - ✓ Khi giá thị trường giảm bằng hoặc dưới giá điều kiện (Giá kích hoạt) thì lệnh được kích hoạt và đẩy vào sàn giao dịch theo mức giá đặt.
- **Ứng dụng của lệnh:** Trong xu thế thị trường tăng, lệnh T.Down sẽ giúp nhà đầu tư đang sở hữu vị thế MUA vào lệnh BÁN để đóng trạng thái MUA đang mở hoặc nhà Đầu tư chưa vị thế mở vị thế BÁN tại mức giá tốt nhất.

Ví dụ: Giá thị trường hiện tại đang là 850, KH đặt lệnh điều kiện Bán loại T.Down giá đặt là 845, giá kích hoạt 843. Giả sử xu thế thị trường giảm và giá thị trường biến động theo từng thời điểm được như sau:

Thời điểm	Đặt lệnh	2	3	4	5	6
Giá thị trường	850	855	852	855	860	855
Tăng/ giảm so với thời điểm đặt		5	2	5	10	5
Giá kích hoạt	845	850	850	850	855	855
Giá đặt lệnh	843	848	848	848	853	853



- Thời điểm 2, giá thị trường tăng so với giá thị trường tại thời điểm đặt lệnh 5 điểm:

Giá kích hoạt được điều chỉnh = giá kích hoạt ban đầu + (giá thị trường hiện tại – giá thị trường ban đầu) = 845 + (855 – 850) = 850

Giá đặt lệnh được điều chỉnh = giá đặt lệnh gốc + (giá kích hoạt điều chỉnh – giá kích hoạt ban đầu) = 843 + (855 – 850) = 848

- Thời điểm 3 giá thị trường giảm xuống -> giá kích hoạt và giá đặt lệnh vẫn giữ nguyên
- Thời điểm 4


- Thời điểm 4, giá thị trường tiếp tục tăng 10 điểm so với giá thị trường tại thời điểm đặt lệnh:
 Giá kích hoạt được điều chỉnh = giá kích hoạt ban đầu + (giá thị trường hiện tại – giá thị trường ban đầu) = 845 + (855 – 845) = 855
 Giá đặt lệnh được điều chỉnh = giá đặt lệnh gốc + (giá kích hoạt điều chỉnh – giá kích hoạt ban đầu) = 848 + (855 – 845) = 853
- Thời điểm 5 giá thị trường giảm qua giá kích hoạt → Lệnh được gửi vào sàn với giá, giá điều kiện ở thời điểm 4. Lúc này hệ thống sẽ gửi lệnh Bán với giá 853 là mức giá tối ưu trượt theo xu thế giảm của thị trường vào sàn giao dịch.

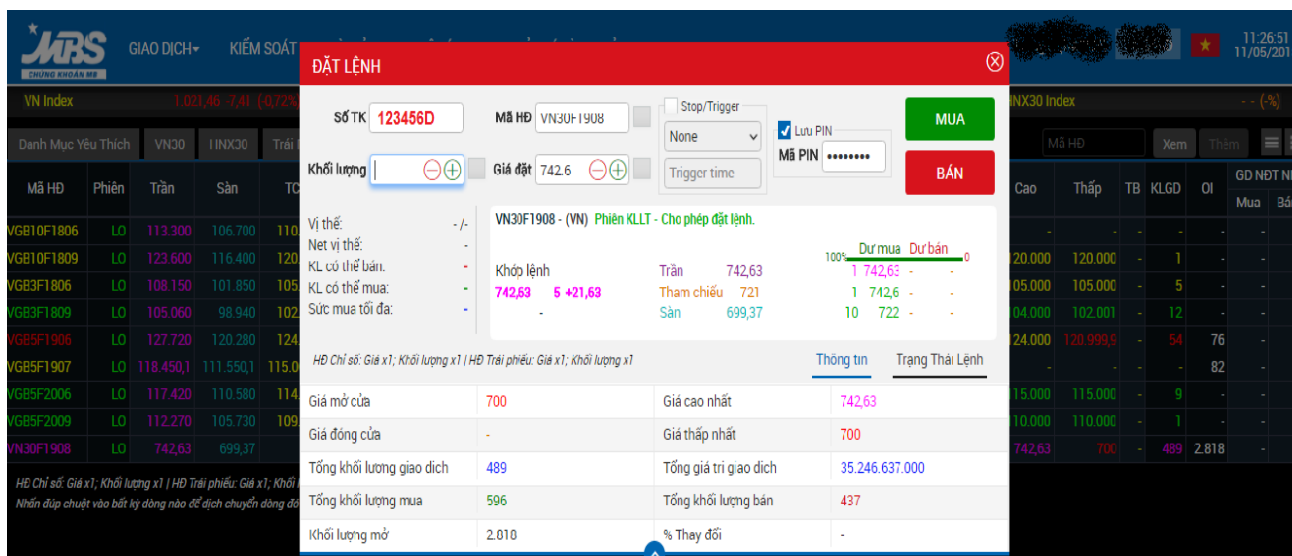
2.2. Các bước đặt lệnh điều kiện:

Bước 1: Quý khách hàng có thể truy cập màn hình đặt lệnh theo một trong các phương thức sau:

- Vào menu phụ Đặt lệnh



- Nhấn chọn biểu tượng  tại góc phải màn hình tại tất cả các trang
- Bấm phím tắt **CTRL D**
- Nhấn chọn vào các ô **Dư mua/Dư bán** trên các **Bảng giá**



ĐẶT LỆNH

SỐ TK: 123456D | Mã HĐ: VN30F1908 | Stop/Trigger: None | Lưu PIN | Mã PIN:

Khối lượng: | Giá đặt: 742.6

Vị thế: - / -
 Net vị thế: -
 KL có thể bán: -
 KL có thể mua: -
 Sức mua tối đa: -

VN30F1908 - (VN) Phiến KLLT - Cho phép đặt lệnh.

	Trần	Tham chiếu	Sàn	100% Dư mua	Dư bán
Khớp lệnh	742,63	721	699,37	1 742,63	0
				1 742,6	-
				10 722	-

HD Chỉ số: Giá x1; Khối lượng x1 | HD Trái phiếu: Giá x1; Khối lượng x1

	Giá mở cửa	Giá cao nhất
	700	742,63
	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất
	-	700

	Tổng khối lượng giao dịch	Tổng giá trị giao dịch
	489	35.246.637.000
	Tổng khối lượng mua	Tổng khối lượng bán
	596	437
	Khối lượng mở	% Thay đổi
	2.010	-

- Nhấn chọn **Mua/Bán/Đóng** trong màn hình **Quản lý vị thế**

Quản Lý Vị Thế												Số tài khoản: 123456D		Xem
												Vị Thế Mở	Lịch sử đóng vị thế	
												Mã HĐ	Vị thế (Tất cả)	
	STT	Mã HĐ	Ngày đáo hạn	Số vị thế mua	Số vị thế bán	Net	Giá mua TB	Giá bán TB	Giá thị trường	Lãi lỗ trong ngày	Mua	Bán	Đóng	
	1	VN30F1908	25/05/2018	-	25	-25	-	733,96	742,63	-21.675.000	MUA	BÁN	Đóng	
										Tổng cộng	-21.675.000			

Hệ thống sẽ cập nhật dữ liệu màn hình Quản lý vị thế từ 16:00 đến 18:00 hàng ngày. Quý khách vui lòng kiểm tra dữ liệu ngoài khoảng thời gian trên để biết thông tin chính xác.

Bước 2: Khách hàng nhập các thông tin:

- Mã hợp đồng
- Khối lượng
- Giá đặt
- Tích vào ô vuông Stop/ Trigger để đặt lệnh điều kiện
- Chọn loại lệnh điều kiện
- Giá điều kiện
- Mã Pin (Quý khách có thể lựa chọn lưu PIN)

- Nhấn chọn **MUA** để thực hiện lệnh MUA
- Nhấn chọn **BÁN** để thực hiện lệnh BÁN

ĐẶT LỆNH
✕

Số TK: 140006D Mã HĐ: VN30F1908

Stop/Trigger
 Stop
 740 |

Khối lượng: 10

Giá đặt: 750

Lưu PIN
 Mã PIN:

Vị thế: VN30F1908 - (VN) Phiên KLLT - Cho phép đặt lệnh.

Net vị thế: -

KL có thể bán: -

KL có thể mua: -

Sức mua tối đa: -

Khớp lệnh
742,6 129 +21,63

Trần	794,6	100%	Dư mua	Dư bán	0
Tham chiếu	721		534	742,63	-
Sàn	690,6		200	699,4	-
			-	-	-

Bước 3: Xác nhận thông tin lệnh nhập

- Sau khi nhấn chọn **Mua/Bán** hệ thống sẽ hiển thị màn hình xác nhận lại thông tin vừa nhập.
- Tích chọn “Xác nhận” để lệnh vào hệ thống

i
XÁC NHẬN LỆNH ĐẶT

Quý khách có thật sự muốn đặt lệnh **MUA**

Mã HĐ: **VN30F1908**
 Khối lượng: **5**
 Giá đặt: **710**
 Tài khoản: **123456D** (Tài khoản phái sinh)

HĐ Chỉ Số: Giá X1; Khối Lượng X1 | HĐ Trái Phiếu: Giá X1; Khối Lượng X1

Đóng
Xác Nhận

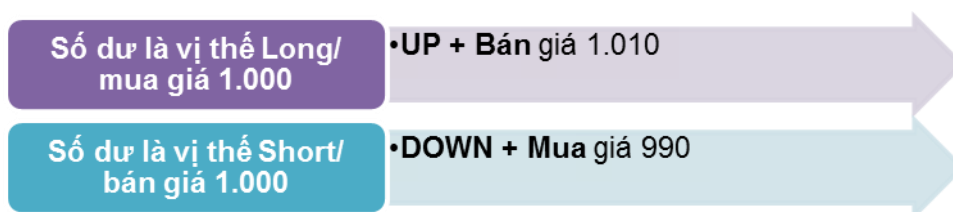
- Sau khi ấn “Xác nhận” hệ thống sẽ gửi lệnh và thông báo trạng thái lệnh vừa gửi trên màn hình đặt lệnh



3. Q&A

3.1. Tôi muốn chốt lãi cho vị thế đang có thì dùng lệnh gì?

➔ Loại lệnh điều kiện Quý khách nên dùng là loại lệnh UP/ DOWN. Nếu số dư vị thế giá 1.000, mức chốt lãi dự kiến 10 điểm:



3.2. Thị trường đang ở mức 1000, ngưỡng kháng cự gần nhất là 1005, tôi muốn mở một vị thế Mua khi vượt ngưỡng kháng cự trên thì dùng lệnh gì?

➔ Nếu Quý khách hàng muốn mua tại ngưỡng kháng cự, dùng lệnh thường (limit) ở giá 1.005

Nếu Quý khách hàng muốn mua sau khi thị trường vượt được ngưỡng kháng cự và đi lên tiếp, đặt lệnh **UP + Mua** với giá điều kiện 1.005 và giá đặt 1.006

3.3. Thị trường đang ở mức 1000, ngưỡng kháng cự gần nhất là 1005, tôi muốn mở một vị thế Bán khi vượt ngưỡng kháng cự trên thì dùng lệnh gì?

➔ Nếu Quý khách hàng muốn bán tại ngưỡng kháng cự, dùng lệnh thường (limit) ở giá 1.005

Nếu Quý khách muốn bán sau khi thị trường vượt ngưỡng kháng cự 1005 và đi xuống vào lệnh **Up + Bán** với giá điều kiện 1.005 và giá bán là 1.003